TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÝ NHÂN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2019/HS-ST
Ngày: 05-3-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đinh Thành Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Quyên và bà Lê Thị Thu Hiền.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Hiếu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân tham gia phiên toà: Ông Phạm Hồng Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2019, đối với bị cáo:

Phạm Thông M (tên gọi khác là Phạm Văn M), sinh năm 1983, tại Thanh Hoá; nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 3; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn V và bà Lê Thị T; vợ: Nguyễn Thị D và 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bản án số 03/HSST ngày 27-02-2002 của TAND huyện L xử phạt Phạm Thông M 06 (Sáu) tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*.

- Bản án số 36/2005/HSST ngày 16-11-2005 của TAND huyện L xử phạt Phạm Thông M 15 (Mười lăm) tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16-12-2018 cho đến nay. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Hoàng Văn S. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Văn H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 09 giờ 45 phút ngày 16-12-2018, tại trục đường liên thôn thuộc thôn Đ, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam, tổ công tác của Công an huyện L phối hợp cùng Công an xã N, huyện L đang làm nhiệm vụ thì phát hiện Phạm Thông M (tên gọi khác là Phạm Văn M) đang đi bộ trên đường, có biểu hiện nghi vấn nên cơ quan công an đã tiến hành kiểm tra hành chính đối với M, phát hiện, thu giữ trong lòng bàn tay trái của M 01 (Một) gói giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, M khai là ma tuý nên lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong gói ma tuý trong phong bì kí hiệu là QT01. Đồng thời, cơ quan Công an tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của M, thu giữ tại chồng sách học sinh để ở trên giá bàn sách kê tại gian buồng trong nhà ở của M 01 (Một) gói giấy màu trắng, bên trong có 01 (Một) gói giấy màu trắng, bên trong có 01 gói giấy bạc, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, nghi là Heroin, được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX01.

Tại bản kết luận giám định số 204/PC09-MT ngày 19-12-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

- *"Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì kí hiệu QT01 gửi giám định là ma tuý, loại Heroin, có khối lượng 0,229g (Không phẩy hai trăm hai mươi chín gam)".*

- *"Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì kí hiệu KX01 gửi giám định là ma tuý, loại Heroin, có khối lượng 0,034g (Không phẩy không trăm ba mươi tư gam)".*

Quá trình điều tra: Phạm Thông M đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng của vụ án: 02 phong bì niêm phong sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện L ngày 30-01-2019.

Bản cáo trạng số 11/CT-VKSLN ngày 28-01-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, truy tố Phạm Thông M (tên gọi khác Phạm Văn M) về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1

Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Phạm Thông M từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù và hướng xử lý vật chứng vụ án theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Phạm Thông M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, khách quan.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà là phù hợp với biên bản phạm tội quả tang; lời khai của người làm chứng, người chứng kiến; vật chứng thu được và các tài liệu, chứng cứ khác lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 16-12-2018, tại trục đường liên thôn thuộc thôn Đ, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam, Công an huyện L kết hợp cùng Công an xã N, huyện L bắt quả tang Phạm Thông M (tên gọi khác là Phạm Văn M) đang tàng trữ trái phép 01 (Một) gói ma tuý, loại Heroine, có khối lượng 0,229g *(Không phẩy hai trăm hai mươi chín gam).* Khám xét khẩn cấp nơi ở của Minh, cơ quan Công an còn thu giữ 01 (Một) gói ma tuý, loại Heroine, có khối lượng 0,034g *(Không phẩy không trăm ba mươi tư gam).* Tổng khối lượng ma tuý, loại Heroine Minh tàng trữ là 0,263 g *(Không phẩy hai trăm sáu mươi ba gam),* để sử dụng.

Hành vi nêu trên của Phạm Thông M đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý",* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước. Tệ nạn ma tuý có chiều hướng gia tăng, với nhiều thủ đoạn thực hiện hành vi phạm tội

tinh vi, xảo quyệt, gây bức xúc, nhức nhối trong nhân dân; tệ nạn này để lại nhiều hậu quả nặng nề cho gia đình có người nghiện và xã hội.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, vì vậy căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử thấy cần giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo yên tâm chấp hành án, sớm hoà nhập cộng đồng xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: 02 phong bì niêm phong sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam không có giá trị sử dụng, tịch thu tiêu huỷ.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với đối tượng bán ma tuý cho bị cáo nhưng không rõ tên, tuổi, địa chỉ ở đâu, do chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo và thông tin về đối tượng không đầy đủ nên cơ quan điều tra Công an huyện L không có căn cứ để xác định, xử lý là phù hợp.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Thông M (tên gọi khác là Phạm Văn M) phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

Xử phạt bị cáo Phạm Thông M 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16-12-2018.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu huỷ toàn bộ vật chứng vụ án thu được, niêm phong trong 02 phong bì đều có số 204/PC09-MT của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L với Chi cục Thi hành án dân sự huyện L ngày 30 tháng 01 năm 2019).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Thông M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của các Điều 6,7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Đinh Thành Nam